

Số: 69/2023/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 06 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2023/HNGĐ - ST ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh **Cù Chính D**, sinh năm 1985;
HKTT tại: Xóm 6, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1996;
HKTT tại: Xóm 6, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cù Chính D và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ vợ chồng:** Anh Cù Chính D và chị Nguyễn Thị N nhất trí, tự nguyện thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Cù Chính D và chị Nguyễn Thị N thống nhất, thoả thuận giao anh Cù Chính D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Cù Tuấn K sinh ngày 01/7/2014; chị Nguyễn Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Cù Anh T sinh ngày 22/7/2016. Chị N không trực tiếp nuôi cháu Kiệt, anh D không trực tiếp nuôi cháu Thư nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con,

khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

+ *Về cấp dưỡng nuôi con*: Các đương sự tự thỏa thuận không đề nghị toà án giải quyết.

* *Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay*: Không có và không đề nghị tòa án xem xét, giải quyết.

* *Về án phí*: Anh Cù Chính D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sung công quỹ nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004257, ngày 27/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả 150.000 đồng còn lại cho anh D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiên